

Bản án số: 21/2022/HS-ST

Ngày: 25- 3 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Sơn.

Hội thẩm nhân dân: Ông Hồ Bá Võ

Ông Trần Xuân Thành

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Văn Đồng – Thư ký, Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Lê Đức Việt Phương – Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 23/2022/TLST-HS ngày 16 tháng 02 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2022/QĐXXST-HS ngày 10/3/2022 và thông báo chuyển lịch xét xử số 87/2022/TB-TA.HC ngày 22/3/2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Văn H**, giới tính: N; tên gọi khác: Không, sinh ngày 18/8/1993 tại huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Xóm Ngọc M1, xã Diễn Ngọc, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An; quốc tịch: Việt N; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa 7/12; con ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1965 và con bà Nguyễn Thị M1, sinh năm 1966; anh, chị, em ruột: Có 4 người, bị can là con thứ tư trong gia đình; vợ: Hà Thị Hằng, sinh năm 1992 và có 2 con; tiền sự: Không; tiền án: Năm 2019 bị Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An xử phạt 2 năm tù về tội “Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng” và “Gây rối trật tự công cộng”. Bị cáo bị bắt thi hành án ngày 28/12/2020 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Lê Duy Q**, giới tính: N; tên gọi khác: Không; sinh ngày 07/7/1990 tại huyện Kbang, tỉnh Gia Lai; nơi cư trú: Làng Đồng Tâm, xã Tơ Tung, huyện Kbang, tỉnh Gia Lai; quốc tịch: Việt N; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa 9/12; con ông Lê Công Đoàn, sinh năm 1962 và con bà Trương Thị Bình (đã chết); mẹ kế: Phạm Thị Thành, sinh năm 1961; Anh, chị, em ruột: Có 6 người, bị cáo là con thứ 4 trong gia đình; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 14/01/2009 bị Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xử phạt 3 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 5 năm về tội “Cố ý gây th1 tích”. Đã thi hành xong bản án. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/01/2021 đến ngày 08/6/2021 được tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: **Phan Văn H**, giới tính: N; tên gọi khác: Không; sinh ngày 10/7/1983 tại huyện An Khê, tỉnh Gia Lai; nơi cư trú: Tổ 4, phường Ngô Mây,

thị xã An Khê, tỉnh Gia Lai; quốc tịch: Việt N; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa 9/12; con ông Phan Văn Hựu, sinh năm 1958 và con bà Trần Thị Cúc, sinh năm 1961; anh, chị, em ruột có 6 người, bị cáo là con thứ 3 trong gia đình; vợ: Đoàn Thị Như Hà, sinh năm 1983 và có 1 con sinh năm 2006; Tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Năm 2010 bị Tòa án nhân dân huyện Kbang, tỉnh Gia Lai xử phạt 6 tháng tù về tội “Chống người thi hành công vụ”. Đã thi hành xong bản án. Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/9/2021 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:

- Chị Nguyễn Thị H1, sinh năm 1986 – vắng mặt.

Nơi cư trú: Xóm 2, xã Nghi Xá, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An;

- Anh Đậu Văn D, sinh năm 1986 – vắng mặt.

Nơi cư trú: Xóm T Tiến, xã Tam Hợp, huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An;

- Ông Phạm Đức T, sinh năm 1959 – vắng mặt.

Nơi cư trú: Khôi 6, thị trấn Quán Hành, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An;

- Anh Hà Văn Đ, sinh năm 1995 – vắng mặt.

Nơi cư trú: Bản Liên Canh, xã Châu Hoàn, huyện Quỳnh Châu, Nghệ An;

- Anh Nguyễn Thành Đ1, sinh năm 1999 – vắng mặt.

Nơi cư trú: Số 26 Ngô Gia Khảm, tổ 3 phường Phù Đồng, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai.

- Anh Lê Thanh M. Sinh năm 1994 – vắng mặt.

Nơi cư trú: Đội 8, thôn 3, xã Thanh An, thị xã An Khê, tỉnh Gia Lai.

- Chị Lê Thị An, sinh năm 1996 – vắng mặt.

Nơi cư trú: Ấp Sông Mây, xã Bắc Sơn, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai;

- Chị Trần Thị M1, sinh năm 1990 – vắng mặt.

Nơi cư trú: Tổ dân phố Trung Hậu, pH1 Trung Lương, thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.

- Chị Phạm Thị H2, sinh năm 1994 – vắng mặt.

Nơi cư trú: Tổ dân phố Trung Hậu, pH1 Trung Lương, thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.

- Anh Trần N, sinh năm 1972 – vắng mặt.

Nơi cư trú: Xóm 9, xã Diễn Thịnh, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An.

NỘI D V U ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội D vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 5h40 ngày 23/12/2020, tổ công tác Cảnh sát giao thông Công an huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An đang làm nhiệm vụ tuần tra tại khu vực Tỉnh lộ 536 đoạn qua xóm 11, xã Nghi Xá, huyện Nghi Lộc, phát hiện xe ô tô biển kiểm soát 38C- 012.55 đậu bên lề Đ có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra thì có 01 người đàn ông đang ngồi sau thùng xe tải nhảy xuống rồi bỏ chạy băng qua Đ hướng lên khu vực đồi Thông trốn thoát. Kiểm tra xe ô tô, phát hiện phía sau thùng xe có 55 bánh chất bột màu trắng (nghi là ma túy Heroine); 2 gói chất tinh thể màu trắng (nghi là ma túy Methamphetamine) và 25 gói chất tinh thể màu trắng (nghi là ma túy Ketamine).

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nghệ An lập Hội đồng, tiến hành cân để xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và trưng cầu giám định tại Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An đối với số vật chứng đã thu giữ trong vụ án.

Bản kết luận giám định số 165/KL-PC09(Đ2-MT) ngày 03/02/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận:

- 55 mẫu chất bột màu trắng (ký hiệu M1 đến M55) gửi tới giám định là ma túy (Heroin). Số chất bột màu trắng (trong 55 khối ni lông hình hộp chữ nhật) thu giữ ngày 23/12/2020 có tổng khối lượng là 19.037,86 gam.

- 2 mẫu chất tinh thể màu trắng (ký hiệu từ M56, M57) gửi tới giám định đều là ma túy (Methamphetamine). Số chất tinh thể màu trắng (trong 2 khối ni lông màu vàng) thu giữ ngày 23/12/2020 có tổng khối lượng là 1.976,5 gam.

- 25 mẫu chất tinh thể màu trắng (ký hiệu từ M58 đến M82) gửi tới giám định đều là ma túy (Ketamine). Số chất tinh thể màu trắng (trong 25 khối ni lông màu xanh) thu giữ ngày 23/12/2020 có tổng khối lượng là 25.298,87 gam.

Qua trình điều tra, đã làm rõ như sau:

Người đàn ông bỏ chạy khỏi xe ô tô biển kiểm soát 38C- 012.55 là Lê Duy Khánh, sinh năm 1990, hộ khẩu thường trú tại xóm Xuân Châu, xã Diễn Kim, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An. Sau khi chạy thoát khỏi tổ tuần tra giao thông Công an huyện Nghi Lộc, Khánh đã gọi điện thoại báo cho Nguyễn Văn H. Lúc này, H đang ở khách sạn Bảo Sơn (xóm 2, xã Nghi Trung, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An) cùng với Lê Duy Q (là anh em sinh đôi với Khánh) và Phan Văn H. Biết Khánh vận chuyển ma túy với khối lượng lớn và bị Công an phát hiện nên H đã gọi Q, H dậy và chờ cả 2 đi ra khu Công nghiệp N Cầm, xã Nghi Xá, huyện Nghi Lộc bằng xe ô tô Santafe biển kiểm soát 37A- 298.42 để tìm Khánh. Không tìm thấy Khánh, Hoà lái xe ô tô quay ra Đ QL1A, đến vị trí có xe ô tô Mazda CX5 biển kiểm soát 37A- 687.74 đang đậu bên lề Đ QL1A, cách Đ N5 hướng về phía thành phố Vinh khoảng 200m, H đưa chìa khoá xe ô tô, nói với Q và H: *“Cầm chìa khoá xe CX5 quay lại đón Khánh còn H chạy về Diễn Châu để lo công việc”*. Phan Văn H lái xe ô tô CX5 biển kiểm soát 37A- 687.74 chở Q quay lại tìm Khánh. Trên Đ đi, Q nhận được điện thoại của Khánh gọi chỉ Đ để đến đón. Sau đó, Q tiếp tục nhận cuộc gọi Khánh, nói: *“Xe đi quá rồi, mi quay lại đi”*. H điều khiển xe quay lại và đón Khánh ở trước cổng một công ty. Khánh lên xe, nói với Q và H: *“Chạy xe đi đi”*. Trên Đ đi, Khánh nói: *“Đang dừng xe bên Đ thì bị công an giao thông kiểm tra, Khánh giả vờ lấy chìa khoá rồi chạy trốn, trên xe có nhiều ma túy”*. Khánh kể lại việc bỏ chạy gặp mương nước nên bị ướt hết quần áo. Trên Đ đi, H giao lại xe cho Q lái vì H không có giấy phép lái xe. Thấy Khánh bị ướt hết quần áo nên Q đã cởi chiếc áo khoác ngoài đưa cho Khánh mặc. Khi đi đến Khôi 4, thị trấn Quán Hành, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An, Q và H xuống xe, Q vào cửa hàng bán quần áo Hoài Thắng mua cho Khánh một bộ quần áo mới còn H vào cửa hàng điện thoại mua cho Khánh một điện thoại và sim mới. Khánh thay đồ trên xe ô tô, Q tiếp tục lái xe chở Khánh và H đi vào thành phố Vinh, khi đến khu vực chân cầu vượt Nghi Kim, thành phố Vinh thì Q dừng xe để Khánh xuống vứt bộ quần áo đã bị ướt xuống một cống thoát nước. Khi vào đến trung tâm thành phố, Khánh nói Q và H xuống xe để Khánh một mình lái xe đi sang tỉnh Hà Tĩnh, Q và H xuống xe,

bắt taxi quay lại khách sạn Bảo Sơn để thanh toán tiền phòng, lấy giấy chứng M1 nhân dân của Q. Trên Đ đi, H nhận được điện thoại của Hoà dặn H và Q tắt nguồn điện thoại, đến cây xăng dầu N Bến Thủy, tỉnh Hà Tĩnh để lấy chiếc xe ô tô Mazda CX5 biển kiểm soát 37A- 687.74 của Khánh để lại. Q và H đi đến cây xăng dầu N Bến Thủy, lấy xe ô tô rồi lái xe đi vào thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh thuê phòng tại khách sạn Hoàng Quân để ở. Đến 16h ngày 23/12/2020, Hoà gọi điện nói với H: “*Mọi chuyện công an biết rồi, anh và Q tắt M điện thoại, để xe lại đó rồi chia nhau ra mà trốn, không được đi chung*”. Trên Đ bắt xe khách đi trốn, Q mua một sim điện thoại khác để liên lạc với H. H nói Q liên hệ với H đang ở đâu để đi đến gặp H. Khoảng 8h ngày 24/12/2020, Q đi vào đến huyện An Nhơn, tỉnh Bình Định gặp H rồi cả hai thuê khách sạn để nghỉ và báo cho H biết. Khoảng 5h ngày 25/12/2020, Hoà và Khánh tìm đến nơi Q và H đang nghỉ sau đó cả 4 người thuê xe taxi đi lên thị xã An Khê, tỉnh Gia Lai. Trên Đ đi, Hoà đã thu M điện thoại của Q và H. Tại thị xã An Khê, H đã thuê 2 phòng của nhà nghỉ Cường Thê để nghỉ. Khoảng 20h ngày 25/12/2020, cả 4 người rời nhà nghỉ đi xuống nhà bạn của H là Lê Thanh M, sinh năm 1994, trú tại xã Thanh An, huyện An Khê, tỉnh Gia Lai. Tại nhà M, Hoà đưa cho Q, H và Khánh mỗi người một M điện thoại Iphone 11 và sim điện thoại mới để liên lạc. Đến ngày Khánh và H rời đi, Hoà đưa cho H 40.000.000 đồng, dặn Q và H trốn đi một thời gian, mọi việc để Hoà sắp xếp. Q và H đến tỉnh Bình Dương khoảng 10 ngày thì quay về Gia Lai sau đó Q trốn xuống xã Bắc Sơn, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai còn H trốn ở trên địa bàn thị xã An Khê, tỉnh Gia Lai.

Ngày 28/12/2020, Nguyễn Văn H đi về thành phố Vinh, đến khách sạn Hoàng Quân lấy xe ô tô Mazda CX5 biển kiểm soát 37A- 687.74 đi về Nghệ An thì bị cơ quan CSĐT Công an huyện Nghi Lộc phát hiện, tạm giữ.

Ngày 10/01/2021, Lê Duy Q đến Công an tỉnh Nghệ An đầu thú. Ngày 24/9/2021, cơ quan CSĐT Công an tỉnh Nghệ An thi hành Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Phan Văn H khi đang lẩn trốn tại xã Thanh An, thị xã An Khê, tỉnh Gia Lai.

Tại bản Cáo trạng số 34/CT-VKS-P1 Nghệ An, ngày 04 tháng 02 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An để xét xử Nguyễn Văn H, Lê Duy Q, Phan Văn H về tội “Che dấu tội phạm” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 389 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng đã truy tố và đề nghị hội đồng xét xử:

Về tố tụng: Các bị cáo thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật, người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa. Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa thực hiện đầy đủ các trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Về nội D:

- Căn cứ điểm e khoản 1 Điều 389; Điều 18; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 56; Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt Nguyễn Văn H mức án từ 18 đến 24 tháng tù về tội “Che dấu tội phạm”. Tổng hợp với hình phạt 2 năm tù của bản án số 143/2021/HS-ST ngày 15/10/2019 của Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu về tội “Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng” và “Gây

rối trật tự công cộng”. Buộc bị cáo pH chấp hành hình phạt chung của hai bản án từ 42 tháng đến 48 tháng tù.

- Căn cứ điểm e khoản 1 Điều 389; Điều 18; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt Lê Duy Q mức án từ 12 đến 15 tháng tù về tội “Che dấu tội phạm”.

- Căn cứ điểm e khoản 1 Điều 389; Điều 18; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Phan Văn H mức án từ 15 đến 18 tháng tù về tội “Che dấu tội phạm”.

Về vật chứng: Do bị can Lê Duy Khánh đang bỏ trốn nên cơ quan Điều tra đã ra quyết định tách vụ án, giữ lại toàn bộ vật chứng để phục vụ cho việc điều tra đối với Lê Duy Khánh nên miễn xét.

Về án phí: Buộc các bị cáo pH chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo không có tranh luận gì, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội D vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan cảnh sát điều tra công an tỉnh Nghệ An, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An; hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các quyết định tố tụng được ban hành đúng quy định, đúng thẩm quyền.

[2] Theo các tài liệu có tại hồ sơ vụ án cũng như tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội D cáo trạng đã truy tố. Xét lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp vật chứng thu giữ, lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 5h40 ngày 23/12/2020, Lê Duy Khánh vận chuyển 19.037,86 gam ma túy Heroine; 1.976,5 gam ma túy Methamphetamine; 25.298,87 gam ma túy Ketamine trên xe ô tô biển kiểm soát 38C- 012.55 đến khu vực Tỉnh lộ 536 đoạn Xóm 11, xã Nghi Xá, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An thì bị Tổ công tác Cảnh sát giao thông Công an huyện Nghi Lộc đang làm nhiệm vụ tuần tra phát hiện. Lợi dụng sơ hở, Khánh đã bỏ chạy thoát lên đồi Thông bên Đ.

Lúc này Nguyễn Văn H, Lê Duy Q, Phan Văn H đang ở khách sạn Bảo Sơn tại Xóm 2, xã Nghi Trung, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An. Mặc dù không hứa hẹn trước. Nhưng khi biết Lê Duy Khánh vận chuyển khối lượng lớn chất ma túy và bị Công an phát hiện, Nguyễn Văn H đã lái xe ô tô Santafe biển kiểm soát 37A- 298.42 chở Lê Duy Q, Phan Văn H đi tìm Khánh để đưa đi trốn. Không tìm thấy Khánh, Hoà đã giao cho Q và H xe ô tô Mazda CX5 biển kiểm soát 37A- 687.74 để tiếp tục đi tìm Khánh, Q và H tìm gặp được Khánh, chở vào thị trấn Quán Hành, huyện Nghi Lộc, Q mua cho Khánh 1 bộ quần áo để mặc còn H mua cho Khánh 1 điện thoại di động và sim điện thoại để sử dụng sau đó tiếp tục chở Khánh vào thành phố Vinh. Sau đó Nguyễn Văn H gọi điện nói H và Q tắt

nguồn điện thoại, chia nhau ra bỏ trốn, đến khoảng 5h ngày 25/12/2020 thì Hoà, Khánh, Q, H gặp nhau và thuê xe taxi đi lên thị xã An Khê, tỉnh Gia Lai, đến nhà bạn của H là Lê Thanh M, sinh năm 1994, trú tại xã Thanh An, huyện An Khê, tỉnh Gia Lai. Tại nhà M, Hoà đưa cho Q, H và Khánh mỗi người một M điện thoại Iphone 11 và sim điện thoại mới để liên lạc, đưa cho H 40.000.000 đồng để Q và H chi tiêu rồi Khánh, Q và H bỏ trốn.

Hành vi của các bị cáo Nguyễn Văn H, Lê Duy Q và Phan Văn H đã phạm vào tội “Che dấu tội phạm”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm e khoản 1 Điều 389 Bộ luật hình sự.

[3] Vụ án có tính chất ít nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo đã gây cản trở trong quá trình điều tra, bắt giữ tội phạm, làm ảnh hưởng công cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm bảo đảm trật tự an toàn xã hội. Vì vậy pH xử mức án nghiêm khắc đối với các bị cáo để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Đối với bị cáo Nguyễn Văn H là tên chủ mưu, cầm đầu. Sau khi biết được Khánh vận chuyển ma túy bị phát hiện đã trực tiếp đi tìm và chỉ đạo Q và H tìm kiếm, cung cấp tiền và các vật dụng cần thiết cho Khánh và các đồng phạm bỏ trốn. Bản thân H khi phạm tội đã bị xét xử vụ án khác nhưng chưa chấp hành hình phạt, đây là tình tiết tăng nặng phạm tội thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Vì vậy cần lên mức án nghiêm và cách ly bị cáo một thời gian tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Nhưng xét bị cáo đã khai báo thành khẩn thể hiện sự ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ hình phạt theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy, xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Căn cứ Điều 56 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt với bản án 143/2021/HS-ST ngày 15/10/2019 của Tòa án nhân dân huyện Diên Châu. Buộc bị cáo pH chấp hành hình phạt của hai bản án.

Đối với bị cáo Phan Văn H và Lê Duy Q phạm tội với vai trò thứ yếu, nhưng cũng đã thực hiện hành vi phạm tội một cách tích cực, có nhân thân xấu. Do đó cũng cần pH cách ly các bị cáo một thời gian để giáo dục và phòng ngừa chung. Nhưng xét trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đã khai báo thành khẩn đây là tình tiết giảm nhẹ hình phạt theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Lê Duy Q sau khi bị phát hiện hành vi phạm tội đã ra đầu thú là tình tiết giảm nhẹ hình phạt theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy, xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[4] Trong vụ án này, Lê Duy Khánh bị cơ quan điều tra khởi tố về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 4 Điều 250 BLHS. Hiện tại Khánh đang bỏ trốn, cơ quan Điều tra đã ra Lệnh truy nã và ra Quyết định tách vụ án đối với Khánh, khi nào bắt được sẽ xử lý sau.

Đối với Lê Thanh M không biết Khánh phạm tội và các bị cáo khác đang giúp Khánh bỏ trốn nên không đủ yếu tố cấu thành tội phạm.

[5] Về vật chứng: Do bị can Lê Duy Khánh đang bỏ trốn nên cơ quan Điều tra đã ra quyết định tách vụ án, giữ lại toàn bộ vật chứng để phục vụ cho việc điều tra đối với Lê Duy Khánh.

[6] Về án phí: Các bị cáo pH chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm e khoản 1 Điều 389; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 18; Điều 56; Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Nguyễn Văn H 30 tháng tù về tội “Che dấu tội phạm”. Tổng hợp với hình phạt của bản án số 143/2021/HS-ST ngày 15/10/2019 của Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu đã xử phạt 12 tháng tù về tội “Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng” và 12 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Buộc bị cáo pH chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 04 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ thi hành án 28/12/2020, nhưng được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/02/2019 đến ngày 13/4/2019.

2. Căn cứ điểm e khoản 1 Điều 389; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 18; Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Phan Văn H 24 tháng tù về tội “Che dấu tội phạm”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 24/9/2021.

3. Căn cứ điểm e khoản 1 Điều 389; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 18; Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Lê Duy Q 20 tháng tù về tội “Che dấu tội phạm”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án, nhưng được trừ thời gian bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/01/2021 đến ngày 08/6/2021.

4. Về vật chứng: Do bị can Lê Duy Khánh đang bỏ trốn, cơ quan Điều tra đã ra quyết định tách vụ án, giữ lại toàn bộ vật chứng để phục vụ cho việc điều tra đối với Lê Duy Khánh nên miễn xét.

5. Án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án;

Buộc các bị cáo Nguyễn Văn H, Lê Duy Q và Phan Văn H mỗi bị cáo pH nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi gửi:

- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND Cấp Cao tại Hà Nội;
- Các bị cáo;
- Sở tư pháp;
- Công an tỉnh Nghệ An;
- Cục THADS tỉnh Nghệ An;
- UBND xã Diễn Ngọc;
- UBND xã Tơ Tung;
- UBND phường Ngô Mây;
- Lưu Tòa HS, HS vụ án, VP;

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**
(đã ký)

Nguyễn Anh Sơn